

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 32/2020/HS-ST
Ngày 26 – 6 – 2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đại Đồng.

Ông Trần Xuân Tộ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 26 năm 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M sinh năm 1995 tại Mỹ Đức – Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Q1, xã T, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Bùi Thị S; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Xấu.

+ Tại Quyết định số: 2712/QĐ-UB ngày 22/10/2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính.

+ Tại Quyết định số: 724/QĐ-UB ngày 26/4/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/4/2020, chuyển tạm giam từ ngày 21/4/2020 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- + Anh Lã Văn T sinh năm 1991. Vắng mặt.
- + Anh Phùng Xuân C sinh năm 1994. Vắng mặt.
- Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.
- + Ông Trần Văn H sinh năm 1968. Vắng mặt.
- + Anh Trần Văn H sinh năm 1993. Vắng mặt.
- Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.
- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn Đ sinh năm 1974. Vắng mặt.
- Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 15 giờ ngày 12/4/2020, Nguyễn Văn M đi bộ từ nhà đến nhà Lã Văn T gặp và hỏi mua của T 500.000 đồng ma túy về sử dụng. T đồng ý, nhận 500.000 đồng và đưa cho Mạnh 01 gói ma túy. Mạnh đi bộ về đến khu vực đình làng thôn Quýt I, xã T thì gặp Phùng Xuân C, M mượn C xe máy biển kiểm soát 29Y1-05522, điều khiển xe tìm chỗ để sử dụng ma túy; khi đi đến thôn T, xã T, huyện Mỹ Đức thì bị bắt. Vật chứng thu giữ:

- + 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng M khai là ma túy mua về để sử dụng {tại túi quần sau của bị cáo}.

- + 01 xe máy Dream biển kiểm soát 29Y1-055.22.

- + 01 điện thoại di động Nokia 105.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Ngày 12/4/2020, Công an huyện Mỹ Đức có Quyết định trưng cầu giám định số 81. Tại Kết luận giám định số 2962/KLGĐ-PC09 ngày 21/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: “*Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,253 gam*”.

Đối với đối tượng bán ma túy cho M tên là Lã Văn T: Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và đối chất nhưng Tâm không thừa nhận và không có chứng cứ khác chứng minh việc bán ma túy cho M nên chưa đủ căn cứ xử lý.

Đối với xe máy biển kiểm soát 29Y1-05522, số khung 182382, số máy 1482446: Cơ quan điều tra tiến hành xác minh xe đăng ký tên Trần Văn H. Năm 2018, ông H cho con trai Trần Văn H. Ngày 07/02/2019, Hợp bán xe cho anh Phùng Xuân C. Sau đó, anh Chính cho M mượn sử dụng đi lại, không biết M đi sử dụng ma túy; xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng nên ngày 19/5/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C là phù hợp.

- Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số: 39/CT-VKS-MĐ ngày 31/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 24 đến 30 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của bị cáo và giám định viên bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine; 01 dao bấm dài 21,5cm dùng trong quá trình thực hiện tội phạm. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 105 không dùng vào việc phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- *Về lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết luận: Ngày 12/4/2020, Nguyễn Văn M là đối tượng nghiện ma túy đã mua 500.000 đồng được 0,253 gam ma túy loại Methamphetamine về để tàng trữ, sử dụng thì bị bắt. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Song cũng xét, sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và có nhân thân xấu: Tại Quyết định số: 2712/QĐ-UB ngày 22/10/2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Đức áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính. Tại Quyết định số: 724/QĐ-UB ngày 26/4/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Đức áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính. Điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Vì thế, để phục vụ đắc lực cho công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy ở địa phương đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp thì cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì đã niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của bị cáo và giám định viên bên trong chứa ma túy loại Methamphetamin là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 dao bấm dài 21,5cm dùng trong quá trình phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động Nokia 105 không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn M** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: Nguyễn Văn M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 12/4/2020.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của bị cáo và giám định viên bên trong chứa ma túy loại Methamphetamin; 01 dao bấm dài 21,5cm.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 105.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2020 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức và Công an huyện Mỹ Đức)

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

{Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình}

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Bị cáo; người có QLNVLQ đến vụ án;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mạnh Thắng